TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THANH HÓA** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 152/2024/QĐST-HNGĐ	*TP. Thanh Hóa, ngày 27 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Điều 212; 213; Khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 -12 - 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc HNGĐ thụ lý số 184/2024/TLST - HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2024 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Nguyễn Hữu T - Sinh năm 1991;

Nơi cư trú: SN X ngõ Y Mật S, phường ĐV, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

2. Chị Nguyễn Thị Kim C - Sinh năm 1988;

Nơi cư trú: SN X ngõ Y, Mật S, phường ĐV. thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 19 tháng 3 năm 2024, các đương sự đã xác định tình cảm vợ chồng thực sự không còn, cuộc sống chung không thể tồn tại, nên anh, chị không thể đoàn tụ để tiếp tục chung sống với nhau được nữa và anh, chị đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ những vấn đề trong vụ việc dân sự, nội dung thỏa thuận cụ thể như sau:

[1]. Về hôn nhân: Anh Nguyễn Hữu T và chị Nguyễn Thị Kim C thống nhất thuận tình ly hôn và đề nghị Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn của anh, chị.

[2]. Về con chung: Anh Nguyễn Hữu T và chị Nguyễn Thị Kim C có 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Hà P - sinh ngày 24/12/2014 và cháu Nguyễn Gia L, sinh ngày 28/8/2018.

Ly hôn anh, chị thỏa thuận: Giao cho chị Nguyễn Thị Kim C trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung. Anh Nguyễn Hữu T đóng góp tiền nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000đ/ 01 cháu (cả hai cháu là 2.000.000đ/ tháng)

Thời gian cấp dưỡng kể từ khi có quyết định ly hôn cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Anh Nguyễn Hữu T có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

[3].Về tài sản chung, nợ chung: Anh Nguyễn Hữu T và chị Nguyễn Thị Kim C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về lệ phí*:* Anh, chị thỏa thuận: Chị Nguyễn Thị Kim C nộp lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Hữu T với chị Nguyễn Thị Kim C.

-Về con chung: Công nhận anh Nguyễn Hữu T và chị Nguyễn Thị Kim C có 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Hà P - sinh ngày 24/12/2014 và cháu Nguyễn Gia L, sinh ngày 28/8/2018.

Ly hôn, giao cho chị Nguyễn Thị Kim C trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung. Anh Nguyễn Hữu T đóng góp tiền nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000đ/ 01 cháu (cả hai cháu là 2.000.000đ/ tháng). Thời gian cấp dưỡng kể từ khi có quyết định ly hôn cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Anh Nguyễn Hữu T có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

-Về tài sản chung, nợ chung: Anh Nguyễn Hữu T và chị Nguyễn Thị Kim C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Kim C chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ anh đã nộp theo biên lai thu số 0001241 ngày 28/ 02/ 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa (chị Nguyễn Thị Kim C đã nộp đủ lệ phí).

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TP. Thanh Hóa;
- Chi cục THADS TP. Thanh Hóa;
- UBND P. Đông Vệ, TPTH;
- Lưu Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Thị Hương